**UỶ BAN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH HÀ TĨNH Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 425/BC-UBND *Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 12 năm 2019*

**BÁO CÁO**

**TỔNG QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018**

*(Báo cáo của UBND tỉnh trình tại Kỳ họp thứ 12, HĐND tỉnh khóa XVII)*

Tại Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm 2018. Sau thời gian chỉnh lý quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, số liệu tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được Kiểm toán và Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh xem xét, thẩm định. Tại kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh toàn bộ nội dung báo cáo tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2018, kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét và phê chuẩn.

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2018**

**I. Thu ngân sách**

1. Thu NSNN trên địa bàn: 12.789.376 triệu đồng

1.1. Thu nội địa: 6.756.653 triệu đồng

Trong đó: - NSTW hưởng: 488.847 triệu đồng

- NSĐP hưởng: 6.267.806 triệu đồng

1.2. Thu thuế XNK và Tiêu thụ đặc biệt hàng NK,

chênh lệch giá hàng NK, thuế GTGT hàng NK: 5.983.058 triệu đồng

Trong đó: - NSTW hưởng: 5.983.003 triệu đồng

- NSĐP hưởng: 55 triệu đồng

1.3. Các khoản huy động, đóng góp xây dựng CSHT và đóng góp khác: 49.664 triệu đồng

2. Thu chuyển nguồn: 4.803.785 triệu đồng

3. Thu bổ sung từ Ngân sách cấp trên: 17.729.369 triệu đồng

4. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên: 5.054 triệu đồng

5. Thu vay: 26.193 triệu đồng

6. Thu kết dư ngân sách năm trước: 51.170 triệu đồng

Tổng thu NSNN năm 2017 (1+2+3+4+5+6): 35.404.946 triệu đồng

Trong đó: - Ngân sách TW: 6.474.831 triệu đồng

- Ngân sách ĐP: 28.930.115 triệu đồng

**II. Chi ngân sách địa phương**

1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 19.961.768 triệu đồng

Trong đó:

- Chi Đầu tư phát triển: 4.359.356 triệu đồng

- Chi thường xuyên: 9.643.916 triệu đồng

- Chuyển nguồn: 5.956.094 triệu đồng

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.340 triệu đồng

- Chi trả nợ lãi, phí tiền vay: 1.062 triệu đồng

2. Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới: 8.619.064 triệu đồng

3. Chi nộp ngân sách cấp trên: 5.054 triệu đồng

4. Chi trả nợ gốc: 114.758 triệu đồng

Tổng chi NSĐP năm 2017 (1+2+3+4): 28.700.644 triệu đồng

**III. Kết dư ngân sách địa phương 229.471 triệu đồng**

*Trong đó:*

1. Ngân sách tỉnh: 99.473 triệu đồng

- Bổ sung quỹ Dự trữ tài chính: 49.871,5 triệu đồng

- Hạch toán thu ngân sách năm 2019: 49.871,5 triệu đồng

2. Ngân sách huyện, thị xã, thành phố: 76.390 triệu đồng

- Hạch toán thu ngân sách năm 2019: 76.390 triệu đồng

3. Ngân sách xã, phường, thị trấn: 53.337 triệu đồng

- Hạch toán thu ngân sách năm 2019: 53.337 triệu đồng

**Phần thứ hai**

**MỘT SỐ ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ TOÁN**

**THU - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2018**

**I. Về thu ngân sách** *(Có biểu số liệu chi tiết kèm theo)*

Tổng số quyết toán 35.404.946 triệu đồng, nếu loại trừ số thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách 8.619.063 triệu đồng thì tổng số thu thực tế là 26.785.883 triệu đồng, bằng 128% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 132% dự toán Trung ương giao. Trong năm 2018, tình hình kinh tế xã hội còn gặp khó khăn, tình hình an ninh trật tự tiếp tục diễn biến phức tạp và một số nguyên nhân khác, tuy nhiên kết quả thu ngân sách đã thể sự cố gắng quyết liệt của các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp đối với việc phát triển kinh tế - xã hội; sự nỗ lực của ngành Thuế, Hải quan, Tài chính, Kho bạc nhà nước, các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và cả hệ thống chính trị; thể hiện trên các chỉ tiêu cụ thể sau:

**1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:**

Số quyết toán 12.789.376 triệu đồng, đạt 107% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó:

1.1. Thu nội địa: Số quyết toán 6.756.653 triệu đồng, bằng 113% dự toán HĐND tỉnh giao. Nếu không tính tiền sử dụng đất đưa vào bố trí chi đầu tư phát triển thì số thu nội địa đưa vào cân đối chi thường xuyên là 4.791.703 triệu đồng, bằng 99,8% dự toán HĐND tỉnh giao.

Tổng mức thu nội địa đạt dự toán HĐND tỉnh giao, tuy nhiên tiền sử dụng đất tăng cao; thuế, phí và thu khác ngân sách trung ương được hưởng tăng; thuế, phí và thu khác ngân sách địa phương được hưởng đưa vào cân đối chưa đảm bảo dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm;

Trong năm 2018 một số sắc thuế và một số địa bàn thu vượt dự toán HĐND tỉnh giao, cụ thể:

- Thu từ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài: Số quyết toán 1.424.957 triệu đồng, tăng 21% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Lệ phí trước bạ: Số quyết toán 316.998 triệu đồng, tăng 15% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu phí, lệ phí: Số quyết toán 129.751 triệu đồng, tăng 15% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Tiền sử dụng đất: Số quyết toán 1.964.951 triệu đồng, tăng 64% so với dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó, phần ngân sách tỉnh hưởng đạt 239.376 triệu đồng, tăng 79,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao; phần ngân sách cấp huyện, xã hưởng đạt 1.725.575 triệu đồng, tăng 91,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao; chủ yếu các địa phương: Lộc Hà, Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Đức Thọ, Nghi Xuân đã tích cực hoàn thành các dự án phát triển quỹ đất trên địa bàn và tổ chức bán đấu giá kịp thời, góp phần vượt dự toán giao đầu năm.

Bên cạnh đó, một số sắc thuế trong năm kết quả thực hiện chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao; cụ thể:

- Thu từ kinh tế quốc doanh: Số quyết toán 1.130.395 triệu đồng, bằng 85% toán HĐND tỉnh giao, bằng 91% dự toán Trung ương giao.

- Thu từ khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: Số quyết toán 679.489 triệu đồng, bằng 93% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 93% dự toán Trung ương giao.

- Thuế thu nhập cá nhân: Số quyết toán 188.851 triệu đồng, bằng 86% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 86% dự toán Trung ương giao.

- Thuế bảo vệ môi trường : Số quyết toán 552.786 triệu đồng, bằng 92% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 94% dự toán Trung ương giao.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: Số quyết toán 16.887 triệu đồng, bằng 37% dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 84% dự toán Trung ương giao.

1.2. Thu Hải quan (bao gồm Thuế Xuất nhập khẩu,Thuế Tiêu thụ đặc biệt hàng nhập khẩu, Chênh lệch giá hàng nhập khẩu, Thuế Giá trị gia tăng hàng nhập khẩu, Thu khác): Số quyết toán 5.983.058 triệu đồng, bằng 101% dự toán Trung ương giao (trong năm tổng Cục Hải quan giao chỉ tiêu bổ sung thêm 2.800 tỷ đồng so với dự toán đầu năm; Tổng dự toán Trung ương giao 5.900 tỷ đồng). Nếu loại trừ các khoản hoàn thuế GTGT thì Thu Hải quan đạt 2.538.196 triệu đồng.

**2. Thu chuyển nguồn năm trước:**

Số quyết toán 4.803.785 triệu đồng (Bao gồm: Ngân sách tỉnh 3.887.642 triệu đồng, ngân sách huyện 695.592 triệu đồng, ngân sách xã 220.551 triệu đồng). Đối với số chuyển nguồn ngân sách tỉnh, bao gồm: Vốn đầu tư phát triển chuyển nguồn sang năm sau thực hiện: 1.876.557 triệu đồng; Kinh phí mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12 năm thực hiện dự toán: 534 triệu đồng; Nguồn thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 314.735 triệu đồng; Kinh phí được giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan nhà nước 2.620 triệu đồng; Các khoản viện trợ không hoàn lại: 63.449 triệu đồng; Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2017 (không bao gồm khoản bổ sung do đơn vị dự toán cấp trên điều chỉnh dự toán đã giao các đơn vị dự toán trực thuộc): 162.694 triệu đồng; Kinh phí bù hụt thu năm 2017 được NSTW bổ sung có mục tiêu 222.386 triệu đồng; Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện: 22.010 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn và một số đề án, chính sách khác 411.865 triệu đồng; Kinh phí giảm cấp chi thường xuyên lĩnh vực y tế 168.944 triệu đồng, kinh phí bố trí trả nợ vay tín dụng ưu đãi: 120.000 triệu đồng; Kinh phí Trung ương bổ sung đang tạm ứng chờ quyết toán 133.705 triệu đồng; Kinh phí tiết kiệm chi và các nguồn khác được phép chuyển sang năm sau thực hiện: 388.143 triệu đồng.

**3. Thu vay ngân sách địa phương:**

Số quyết toán 26.193 triệu đồng (bao gồm vay lại nguồn vay nước ngoài của chính phủ đối với các dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP); Dự án cải tạo và nâng cấp hệ thống kênh tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp và thoát lũ cho vùng Bắc Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh).

**4. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:**

Số quyết toán 17.729.369 triệu đồng, nếu loại trừ chuyển giao giữa các cấp ngân sách thì số bổ sung ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương bằng 9.110.306 triệu đồng (trong đó: thu bổ sung cân đối 6.073.471 triệu đồng; bổ sung có mục tiêu 3.036.835 triệu đồng).

**II. Về chi ngân sách** *(Có biểu số liệu chi tiết kèm theo)*

Tổng số quyết toán chi ngân sách địa phương 28.700.644 triệu đồng, loại trừ chuyển nguồn sang năm sau để chi thì số chi ngân sách địa phương còn lại 22.744.550 triệu đồng, bằng 152,5% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, chi đầu tư phát triển và một số lĩnh vực chi thường xuyên đạt và vượt dự toán được giao do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán và một phần chuyển nguồn năm trước sang; cụ thể:

**1. Chi đầu tư­ phát triển:**

Số quyết toán 4.359.356 triệu đồng, bằng 105% dự toán HĐND tỉnh giao. Chi đầu tư vượt dự toán chủ yếu là do nguồn bổ sung trong năm, nguồn năm trước chuyển sang, thu hồi dư tạm ứng và các nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu của ngân sách Trung ương ngoài dự toán.

**2. Chi th­ường xuyên:**

Số quyết toán 9.643.916 triệu đồng, bằng 93% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó ngân sách tỉnh 3.265.846 triệu đồng, ngân sách huyện 4.251.125 triệu đồng, ngân sách xã 2.127.445 triệu đồng. Chi ngân sách chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao do nguyên nhân năm 2018 thu ngân sách sách địa phương được hưởng sau khi trừ tiền sử dụng đất chưa đạt dự toán giao nên phải cắt giảm, dãn một số nhiệm vụ chi và một số khoản chi phát sinh trong quý IV phải chuyển nguồn sang năm 2019 thực hiện. Tuy nhiên, về cơ bản chi thường xuyên đã đáp ứng được các nhiệm vụ về hoạt động sự nghiệp trên địa bàn, hoạt động của hệ thống các cơ quan Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị, các hội, đoàn thể, nhiệm vụ quốc phòng an ninh, một số nhiệm vụ cấp thiết khác đối với các đơn vị, các địa phương và thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

2.1. Chi quốc phòng: Số quyết toán 287.162 triệu đồng, bằng 131% dự toán HĐND tỉnh giao.

2.2. Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: Số quyết toán 142.441 triệu đồng, bằng 137% dự toán HĐND tỉnh giao.

2.2. Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể và các nhiệm vụ khác: Số quyết toán 2.504.931 triệu đồng, bằng 92% dự toán; cơ bản đảm bảo các nhiệm vụ được giao các nhiệm vụ đột xuất khác như hội nghị, sơ tổng kết, khen thưởng, lễ kỷ niệm, đoàn ra đoàn vào, hỗ trợ các ban, hội, mua sắm, sửa chữa tài sản thiết bị làm việc, thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác…

2.3. Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề: Số quyết toán 3.513.686 triệu đồng, bằng 93% dự toán HĐND tỉnh giao.

2.4. Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Số quyết toán 512.367 triệu đồng, bằng 96% dự toán HĐND tỉnh giao;

2.5. Sự nghiệp Văn hóa thông tin: Số quyết toán 113.452 triệu đồng, bằng 104% dự toán HĐND tỉnh giao.

2.6. Chi sự nghiệp khoa học - công nghệ: Số quyết toán 44.130 triệu đồng, bằng 95% dự toán HĐND tỉnh.

2.7. Sự nghiệp kinh tế: Số quyết toán 1.237.533 triệu đồng, bằng 90% dự toán HĐND tỉnh giao; chi sự nghiệp kinh tế chưa đạt dự toán giao là do thu ngân sách địa phương được hưởng chưa đạt dự toán giao nên chưa đảm bảo nguồn để thực hiện một số nhiệm vụ chi đối với lĩnh vực này.

2.8. Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Số quyết toán 118.357 triệu đồng, bằng 91% dự toán HĐND tỉnh giao.

**3. Chi chuyển nguồn:**

Số quyết toán là 5.956.094 triệu đồng; trong đó ngân sách tỉnh 4.543.929 triệu đồng, ngân sách huyện 916.127 triệu đồng, ngân sách xã 496.038 triệu đồng.

Trong tổng số chuyển nguồn ngân sách tỉnh 4.543.929 triệu đồng, bao gồm: Vốn đầu tư phát triển chuyển nguồn sang năm sau thực hiện: 2.712.445 triệu đồng *(cụ thể: Vốn đầu tư giao năm 2017 được kéo dài giải ngân sang năm 2019: 136.118 triệu đồng; Nguồn XDCB tập trung, tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết được giao đầu năm 153.839 triệu đồng; Vốn đầu tư được bổ sung trong năm 673.943 triệu đồng; Kinh phí nguồn chương trình mục tiêu từ ngân sách Trung ương 263.991 triệu đồng; Vốn trái phiếu chính phủ 435.267 triệu đồng; Vốn đầu tư bổ sung từ nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương 195.190 đồng; Nguồn vốn ODA 157.378 triệu đồng; Kinh phí tạm ứng dự toán và các nguồn vốn đầu tư khác được phép chuyển nguồn: 696.587 triệu đồng);* Kinh phí mua sắm trang thiết bị đã đầy đủ hồ sơ, hợp đồng mua sắm trang thiết bị ký trước ngày 31/12 năm thực hiện dự toán: 15.155 triệu đồng; Kinh phí Trung ương bổ sung trong quý IV giải ngân chưa hết được phép chuyển nguồn (bao gồm cả một số chính sách Trung ương bổ sung vào cuối năm): 327.068 triệu đồng; Nguồn thực hiện cải cách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản tính theo tiền lương cơ sở, bảo trợ xã hội: 198.571 triệu đồng; Các khoản viện trợ không hoàn lại (vốn sự nghiệp): 29.502 triệu đồng; Kinh phí nghiên cứu khoa học bố trí cho các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học được cấp có thẩm quyền quyết định đang trong thời gian thực hiện: 12.333 triệu đồng; Kinh phí thực hiện chính sách nông nghiệp nông thôn và một số đề án, chính sách khác 115.979 triệu đồng; Kinh phí giảm cấp chi thường xuyên lĩnh vực y tế 159.212 triệu đồng; Kinh phí giao tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan nhà nước được phép chuyển nguồn: 30.619 triệu đồng; Nguồn Trung ương bổ sung đang tạm chi chờ quyết toán: 229.932 triệu đồng; Các khoản tiết kiệm chi được phép chuyển nguồn: 329.368 tỷ đồng; Các khoản dự toán được cấp có thẩm quyền bổ sung sau ngày 30/9/2018: 96.503 triệu đồng; Nguồn cấp tạm ứng bằng lệnh chi tiền chưa chuyển sang thực chi: 98.026 triệu đồng và các khoản chi khác theo quy định được chuyển nguồn: 189.216 triệu đồng.

Trong năm 2018, do thu ngân sách địa phương được hưởng sau khi trừ tiền sử dụng đất chưa đạt dự toán giao nên chi ngân sách đối với một số lĩnh vực chi thư­ờng xuyên chưa đạt dự toán HĐND tỉnh giao; tuy nhiên với các giải pháp điều hành ngân sách linh hoạt, chặt chẽ, địa phương đã ưu tiên bố trí hợp lý cho chi đầu t­ư phát triển, dành các khoản dự phòng để giải quyết các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đúng định hư­ớng của cấp uỷ chính quyền các cấp địa phương. Công tác hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ quản lý sử dụng ngân sách được quan tâm. Tuy vậy, một số nhiệm vụ chi thực hiện các Đề án chính sách, vốn sự nghiệp, chương trình mục tiêu quốc gia, vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được bố trí trong năm nhưng việc triển khai thực hiện còn chậm, giải ngân nhưng chưa đủ hồ sơ thu hồi và thanh toán tạm ứng phải chuyển nguồn sang năm 2019 đã ảnh hưởng đến hiệu quả chi ngân sách. Đề nghị các ngành, các cấp quan tâm chỉ đạo, có những giải pháp cụ thể để khắc phục tình trạng này trong những năm tiếp theo./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Đại biểu HĐND tỉnh;  - Chánh Văn phòng;  - Lưu : VT, TH2. | **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH** |